

Số: 93 /BC - UBND

Phủ Lý, ngày 04 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Công văn số 838/SNV-CCHC ngày 07/11/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính hàng năm, UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2020, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Nam năm 2020 số 3883/KH-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Hà Nam; UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 31/12/2019 về cải cách hành chính năm 2020.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

UBND thành phố đã ban hành văn bản tổ chức, chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, cụ thể:

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21/01/2020 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2020;

- Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 26/9/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020;

- Kế hoạch số 05/KH- UBND ngày 06/01/2020 về phát triển thông tin trên địa bàn thành phố đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 10/01/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố Phủ Lý;

- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2020 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố;

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2020 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Phủ Lý năm 2020;

- Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 13/3/2020 của UBND thành phố Phủ Lý về việc tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và phương hướng cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Việc kiểm tra công tác cải cách hành chính của các đơn vị được UBND thành phố quan tâm. UBND thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa tại thành phố và cấp xã trong quý III năm 2020.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch số 3883/KH-UBND ngày 23/12/2019 về việc thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2020, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 17/01/2020 tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2020 của UBND tỉnh Hà Nam. Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Phủ Lý về kế hoạch Cải cách hành chính năm 2020, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21/01/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Sau khi ban hành chương trình kế hoạch cải cách hành chính, UBND thành phố chỉ đạo cơ quan truyền thanh từ thành phố đến cơ sở thường xuyên tuyên truyền kế hoạch, các nội dung cải cách hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và phường xã; các quy định thủ tục hành chính đặc biệt là những quy định mới, bãi bỏ, sửa đổi đến người dân kịp thời được cập nhật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a. Xây dựng, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Trong quý I năm 2020, thành phố chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật

b. Rà soát văn bản QPPL

- UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch về tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản năm 2020 trên địa bàn thành phố Phủ Lý nhằm rà soát văn bản QPPL phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội;

c. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL

- Việc triển khai thực hiện các văn bản QPPL theo quy định tại đơn vị

Các văn bản QPPL được triển khai thực hiện đầy đủ theo đúng quy định tại các phòng, ban, đơn vị.

- Kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL, số văn bản QPPL được kiểm tra thực hiện so với tổng số văn bản QPPL hiện hành:

Các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã đã triển khai công tác thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ lĩnh vực được giao. Thực hiện đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Tỉnh, địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.1. Việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và các đề án, kế hoạch của tỉnh

- Thực hiện Kế hoạch số 4004/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 10/01/2020 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố Phủ Lý; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2020 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố đã yêu cầu các phòng, ban, ngành của thành phố, UBND các phường, xã tổ chức thực hiện việc rà soát TTHC nhằm kịp thời phát hiện các quy định, TTHC không cần thiết, không còn phù hợp, những TTHC còn rườm rà, phức tạp hay không đáp ứng nguyên tắc, yêu cầu quy định để kịp thời đề xuất phương án đơn giản hóa.

2.2. Kết quả thực hiện kế hoạch, việc xử lý các vấn đề phát hiện sau rà soát

- Các phòng, ban, đơn vị đã tập trung rà soát, đánh giá các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trong đó trọng tâm rà soát các quy định, TTHC liên quan đến cải thiện môi trường sản xuất, đầu tư, kinh doanh và các thủ tục hành chính có tần suất thực hiện lớn để phát hiện vướng mắc, bất cập, khó thực hiện để kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ.

2.3. Về công bố, cập nhật thủ tục hành chính

UBND thành phố Phủ Lý đã chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và UBND các phường, xã niêm yết công khai, kịp thời tại bảng niêm yết thủ tục hành chính và trên cổng thông tin điện tử Thành phố.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Đài phát thanh Thành phố tuyên truyền đầy mạnh thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Tại Bộ phận một cửa thành phố và UBND phường, xã đã niêm yết địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, thư điện tử, số điện thoại cơ quan tiếp nhận... đảm bảo các nội dung theo quy định của Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC. Từ đầu năm đến nay, UBND thành phố và UBND cấp xã không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của tổ chức, cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

2.4. Tình hình công khai TTHC theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, trên cổng thông tin điện tử và các hình thức công khai khác

+ Tại Thành phố: các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố đều được công khai theo quy định tại Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định 1230/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngành Nội vụ tỉnh Hà Nam; Quyết định 1271/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương, của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của UBND thành phố.

+ Tại phường, xã: thực hiện công khai, niêm yết tại bộ phận một cửa hoặc phòng tiếp công dân theo Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định 1230/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Nội vụ tỉnh Hà Nam. Thủ tục hành chính được giải quyết tại bộ phận một cửa: 165 thủ tục thuộc 15 lĩnh vực. Bên cạnh đó các thủ tục hành chính đã được công khai trên mạng cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính của tỉnh.

Trang thông tin điện tử của UBND thành phố Phủ Lý đã tuyên truyền, đăng tải các hoạt động, chỉ đạo điều hành, thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp kịp thời cập nhật.

2.5. Về tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Việc phân công công chức đáp ứng yêu cầu về chuyên môn:

UBND thành phố bố trí 01 lãnh đạo Văn phòng HĐND - UBND thành phố phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

01 Chuyên viên của Văn phòng HĐND-UBND Thành phố làm nhiệm vụ tổng hợp, kiêm kế toán thu phí, lệ phí; tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho các phòng, ban liên quan giải quyết, trả kết quả cho công dân đối với những lĩnh vực không bố trí cán bộ trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bộ phận nhận hồ sơ và trả kết quả: 5 người (gồm cán bộ chuyên môn các lĩnh vực có nhiều giao dịch: Tài nguyên & môi trường; Quản lý đô thị; Lao động, thương binh và xã hội; Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch). Ngoài ra đối với lĩnh vực đất đai do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Phủ Lý bố trí 04 cán bộ để giải quyết thủ tục thuộc thẩm quyền; Điện lực Thành phố 01 người. Riêng các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của 3 đơn vị: Công an, Quân sự, Thi hành án được thực hiện tại các đơn vị.

Đối với cấp xã: số lượng cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại UBND các phường, xã: UBND các phường, xã thường bố trí từ 4 đến 5 cán bộ công chức làm nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả như: cán bộ tư pháp – hộ tịch, Công an, Quân sự, Lao động TB&XH, Địa chính...

Cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố và phường, xã được giao nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đã thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo đúng quy định. Thủ tục hành chính, mức phí, lệ phí và quy trình giải quyết các bước được công khai do vậy việc công dân phản ánh, kiến nghị là không có.

UBND Thành phố và UBND các phường, xã đã thực hiện việc chi trả chế độ hỗ trợ cho các cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định của tỉnh.

- Tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa :

+ Tại thành phố: 365 thủ tục thuộc 18 lĩnh vực.

+ Tại phường xã: 171 thủ tục thuộc 15 lĩnh vực.

- Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế “một cửa liên thông” là 6 thủ tục: Đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT, Đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử; xóa đăng ký thường trú; hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

+ Tại thành phố: 2.954 hồ sơ (*Không tính kết quả thực hiện tại Văn phòng Đăng ký QSD đất chi nhánh thành phố*).

+ Cấp xã: 21.687 hồ sơ

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

- Tình hình tổ chức thực hiện rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế:

Thực hiện rà soát các Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố.

- Tình hình quản lý biên chế:

UBND thành phố đã sử dụng tốt quỹ biên chế hành chính, sự nghiệp đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu được giao, trên cơ sở cân đối số chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp được giao và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp, thành phố đã ban hành thông báo phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị theo từng năm.

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị:

Đối với các phòng, ban đơn vị đã thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; cụ thể hóa trách

nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên;

b) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc

UBND thành phố đã giao cho phòng Nội vụ tham mưu thành lập đoàn kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động, chế độ công vụ của các đơn vị, trong quý III/2020 thực hiện kiểm tra các đơn vị phòng ban và phường xã.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác quản lý cán bộ công chức, viên chức

UBND thành phố đã thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng và các quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức:

+ Tổ chức xét tuyển đối với 406 người dự tuyển giáo viên THCS hạng III, giáo viên Tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV. Đề nghị Sở Nội vụ, UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển đối với 261 người, phân công công tác đối với giáo viên trúng tuyển kể từ ngày 01/3/2020.

+ Ban hành Quyết định bổ nhiệm mới đối với 05 viên chức đơn vị trường học, bổ nhiệm lại đối với 02 công chức, giao nhiệm vụ phụ trách đơn vị đối với 04 cán bộ.

+ Ra quyết định biệt phái 07 viên chức.

+ Giải quyết chế độ nghỉ hưu đối với 20 công chức, viên chức khối phòng ban, đơn vị trường học.

- Công tác xây dựng đề án xác định vị trí việc làm gắn với cơ cấu công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị:

Để triển khai, thực hiện nhiệm vụ xác định vị trí việc làm một cách khoa học, sát thực tế theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng, UBND thành phố đã thực hiện rà soát lại vị trí việc làm theo quyết định đã được Bộ Nội vụ và UBND tỉnh phê duyệt, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được quy định cho các cơ quan chuyên môn.

- Về tinh giản biên chế: đợt I năm 2020, UBND thành phố đã thực hiện giải quyết chế độ đối với 07 công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi và 01 viên chức nghỉ hưởng chế độ thôi việc ngay, đề nghị Sở Nội vụ, UBND tỉnh giải quyết chế độ tinh giản biên chế đợt II năm 2020 đối với 02 viên chức ngành Giáo dục – Đào tạo thành phố.

- Về chuyển đổi vị trí công tác: UBND thành phố đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2020.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020.

c) Về cán bộ, công chức cấp xã

Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã: 201 người/201 người, đạt 100%,

Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã: 211/211, đạt 100%

Tính tại thời điểm, tổng số cán bộ, công chức phường xã của thành phố là 412 người, cán bộ: 201 người, công chức: 211 người.

Trình độ chuyên môn: trên đại học, đại học, cao đẳng: 264 người (64.08%); Trung cấp, sơ cấp: 148 người (35.92%).

Lý luận chính trị: cao cấp, trung cấp: 370 người (89.80%); sơ cấp: 42 người (10.19%)

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của thành phố đã dần được nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị.

5. Cải cách tài chính công

a) Việc thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

UBND thành phố giao khoán cho 13 đơn vị quản lý nhà nước, tổng kinh phí: 30.334 tỷ, các đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công. Trong đó tập trung vào việc quy định quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính như văn phòng phẩm, báo chí, điện thoại, điện nước, chi tiếp khách, hội họp.

Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đã tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động, kinh phí quản lý hành chính.

Các phòng, ban đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và cán bộ, công chức trong cơ quan được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện sử dụng kinh phí theo quy định của Nhà nước.

b. Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập:

Hiện nay tại UBND thành phố chưa thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.

UBND thành phố thực hiện theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, UBND Thành phố đã giao khoán cho tất cả các đơn vị sự nghiệp gồm: 62 trường học, 05 đơn vị sự nghiệp, tổng kinh phí: 322.183 tỷ.

- Số đơn vị tự đảm bảo kinh phí hoạt động: 03 đơn vị sự nghiệp (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Ban quản lý dự án phát triển đô thị Phủ Lý, Trung tâm phát triển quỹ đất*)

- Số đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động: 13 trường (*11 trường Mầm non, 02 trường THCS*).

- Số đơn vị được nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động: 49 trường (*22 trường Tiểu học, 10 trường Mầm non, 17 trường THCS*) và 05 đơn vị (*Đài phát thanh thành phố, Đội Quản lý TTXD đô thị, Hội chữ thập đỏ, Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp*).

Các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và cán bộ, viên chức trong cơ quan được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện sử dụng kinh phí theo quy định của Nhà nước.

6. Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

a) Về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

- Sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VSD – Office, thực hiện việc nhận, gửi văn bản qua môi trường mạng; thực hiện việc trao đổi thông tin qua hòm thư điện tử của thành phố: ubnd@hanam.gov.vn.

- UBND thành phố đã phối hợp với VNPT Hà Nam tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành cho lãnh đạo, cán bộ các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường, xã trên địa bàn đảm bảo liên thông theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng chính phủ. Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành mới tại địa chỉ: <http://qlvb.hanam.gov.vn> bắt đầu từ ngày 12/8/2019.

- Lập lịch công tác trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, trên cổng thông tin thành phố.

- Sử dụng chữ ký số: 100% văn bản đi của UBND thành phố được ký số bằng chứng thư số cơ quan.

- 95% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hòm thư điện tử @hanam.gov.vn.

- Thực hiện đăng thông tin đầy đủ các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ 2,3,4 trên cổng thông tin điện tử.

b) Về áp dụng ISO 9001-2008 trong hoạt động của cơ quan hành chính

UBND thành phố đã áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 đối với 12 phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố và 11 phường trên địa bàn thành phố, thực hiện triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 đối với 05 xã trên địa bàn thành phố.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008, tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 đã được cán bộ, công chức cơ bản nắm rõ từng quy trình, thủ tục và tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc. Mọi quá trình giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định văn bản pháp luật, đúng tiến độ, đúng thời gian thụ lý giải quyết.

c) Trụ sở làm việc của cơ quan

Nhìn chung các cơ quan hành chính của thành phố đều đã có trụ sở làm việc khang trang, hiện đại. Đến nay 21/21 xã, phường có trụ sở làm việc riêng, trong đó 21/21 phường, xã có trụ sở kiên cố.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC

1. Ưu điểm

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động góp phần tạo động lực trong việc nâng cao hiệu quả công tác.
- Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính, quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban đơn vị.
- Trong công tác cải cách tài chính công đã thực hiện tốt quy định về phân bổ ngân sách, giao dự toán ngân sách, thực hiện nghiêm túc quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Những khó khăn, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính

- Cơ sở hạ tầng ở một số xã, phường thiếu đồng bộ, gây khó khăn trong triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung; nhiều trang thiết bị CNTT đã xuống cấp, cần được nâng cấp hoặc thay thế để đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao trong phát triển CNTT.
- Việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản điều hành của cấp xã còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Về cải cách thể chế

Tiếp tục ban hành các văn bản quy phạm pháp luật tập trung vào việc quyết định những chủ trương, biện pháp nhằm thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội trên địa bàn thành phố.

Thường xuyên thực hiện rà soát hệ thống văn bản Quy phạm pháp luật do HĐND, UBND Thành phố ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Chỉ đạo, theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các đơn vị trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, không để xảy ra phiền hà, những nhiễu trong quá trình thực hiện, phấn đấu giải quyết thủ tục hành chính trước thời gian quy định.

Thường xuyên rà soát, tiếp thu những kiến nghị của tổ chức và công dân về thủ tục hành chính, từ đó đề nghị cấp trên sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính rườm rà, không phù hợp với thực tiễn.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 đối với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường, xã.

3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Thực hiện quy trình luân chuyển, bổ nhiệm; bổ nhiệm lại một số chức danh lãnh đạo các phòng, ban và khối giáo dục - đào tạo nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Thành phố trong thời gian tới.

Tạo điều kiện cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2020 đối với các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường, xã.

4. Cải cách tài chính công

Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có văn bản hướng dẫn của cấp trên.

5. Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

Thực hiện trang bị đầy đủ phương tiện làm việc đảm bảo phục vụ cho công tác chuyên môn của đơn vị đạt hiệu quả.

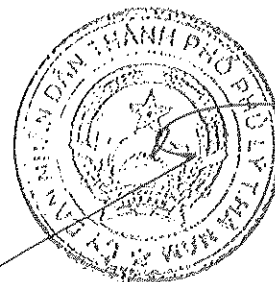
Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc và quản lý hồ sơ tài liệu một cách khoa học.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020, UBND thành phố Phú Lý trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hà Nam;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Lưu: VT, NV.

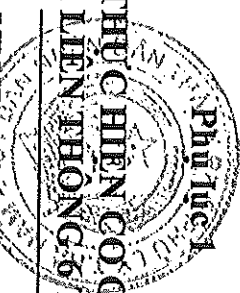
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN TRUNG DŨNG

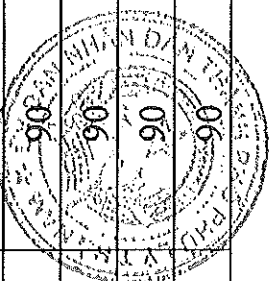
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA,
CƠ CHẾ MỘT CỬA LÊN THÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 93 /BC-UBND ngày 16/2020 của UBND thành phố Phú Lý)



STT	Đơn vị	Số TTTC đang thực hiện theo cơ chế một cửa	Số TTTC đang thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tổng số hồ sơ đã nhận	Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn	Ghi chú
I	UBND thành phố			2.954	2.954		
1	Lĩnh vực đăng ký kinh doanh	19		687	687		
2	Lĩnh vực lao động, TB-XH	27		483	483		
3	Lĩnh vực giao thông - xây dựng	11		554	554		
4	Lĩnh vực tư pháp - hộ tịch	19		1.230	1.230		
II	UBND cấp xã			21.687	21.687		
1	UBND phường Minh Khai	173	06	3.663	3.663		
2	UBND phường Hai Bà Trưng	173	06	639	639		
3	UBND phường Trần Hưng Đạo	173	06	1.455	1.455		
4	UBND phường Quang Trung	173	06	220	220		
5	UBND phường Lương Khánh Thiện	173	06	8.899	8.899		
6	UBND phường Thanh Châu	173	06	896	896		
7	UBND phường Lam Hạ	173	06	792	792		
8	UBND phường Lê Hồng Phong	173	06	1.137	1.137		
9	UBND phường Liêm Chính	173	06	202	202		

10	UBND phường Châu Sơn	173	06	634	634		
11	UBND phường Thanh Tuyên	203	06	371	371		
12	UBND xã Phù Vân	203	06	426	426		
13	UBND xã Đinh Xá	203	06	237	237		
14	UBND xã Trinh Xá	203	06	224	224		
15	UBND xã Tiên Tân	203	06	400	400		
16	UBND xã Tiên Hiệp	203	06	311	311		
17	UBND xã Tiên Hải	203	06	189	189		
18	UBND xã Kim Bình	203	06	252	252		
19	UBND xã Liêm Tuyên	203	06	122	122		
20	UBND xã Liêm Tiết	203	06	268	268		
21	UBND xã Liêm Chung	203	06	350	350		
	Tổng:			24.641	24.641		



THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THEO CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC

Phụ lục 2

(Kèm theo Báo cáo số 35 /BC-UBND ngày 16/2020 của UBND thành phố Phú Lý)

STT	Tiêu chí	Tổng số	Ghi chú
1	Số phòng, ban, đơn vị trong kế hoạch kiểm tra CCHC được phê duyệt.		
2	Số phòng, ban, đơn vị được kiểm tra về CCHC		
3	Số phòng, ban, đơn vị công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	22	21 phường xã và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.
4	Số phòng, ban, đơn vị được kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động		
5	Số phòng, ban, đơn vị có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.	12	
6	Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	8	
7	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức được phê duyệt	12	
8	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện đúng cơ cấu viên chức được phê duyệt	8	
9	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	103	
10	Số đơn vị thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130	12	
11	Số đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130	12	
12	Số đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm theo NĐ số 43	67	